

QUY ĐỊNH

**xây dựng, công nhận và biểu dương, khen thưởng mô hình,
điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

Căn cứ Kế hoạch số 70-KH/BDVTW, ngày 26/02/2009 của Ban Dân vận Trung ương về tổ chức phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Hướng dẫn số 151-HD/BDVTW, ngày 27/4/2009 của Ban Dân vận Trung ương (*nay là Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương*) về tiêu chí cơ bản đánh giá điển hình “Dân vận khéo”;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khoá XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Quy chế số 01-QC/TU, ngày 22/10/2025);

Căn cứ Chỉ thị số 16-CT/TU, ngày 15/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Quy định xây dựng, công nhận và biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung, quy trình, tiêu chí, tiêu chuẩn về xây dựng, công nhận, biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể

a) Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; tổ chức cơ sở đảng trực thuộc các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ.

b) Các sở, ban, ngành; lực lượng vũ trang; Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng cấp tỉnh.

c) Các phòng, ban, đơn vị, bộ phận trực thuộc, các chi bộ, đảng bộ cơ sở của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã, phường.

d) Chi bộ, ban công tác Mặt trận, chi đoàn, chi hội xóm (hoặc tổ dân phố).

đ) Tập thể Nhân dân xóm (hoặc tổ dân phố).

e) Các doanh nghiệp: Cấp uỷ, các đoàn thể, phòng, tổ, đội của doanh nghiệp.

2. Cá nhân

a) Nhân dân, đoàn viên, hội viên.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ các lực lượng vũ trang công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp xã, cấp tỉnh.

Điều 3. Nội dung xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

Mô hình “Dân vận khéo” được xây dựng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đơn vị, cơ sở căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể để lựa chọn xây dựng mô hình “Dân vận khéo” cho phù hợp, tập trung trên các lĩnh vực cụ thể sau:

1. Lĩnh vực phát triển kinh tế

a) Khéo xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh giỏi; chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cây trồng, vật nuôi, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, nâng cao thu nhập cho người lao động; sáng tạo, tiết kiệm, nâng cao chất lượng sản phẩm trong lao động sản xuất; tổ chức liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

b) Khéo phát huy các nguồn lực sẵn có của Nhân dân, doanh nghiệp và địa phương để triển khai hiệu quả các dự án, xây dựng các mô hình về kinh tế trang trại, hợp tác phát triển sản xuất, câu lạc bộ, các loại hình quỹ hỗ trợ nhằm phát triển kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống, giảm nghèo bền vững, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh.

c) Khéo xây dựng mô hình vận động Nhân dân đóng góp tài lực, vật lực để xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phát triển du lịch, các Chương trình mục tiêu quốc gia; vận động Nhân dân tham gia hiến đất, đóng góp công sức để xây dựng các công trình phúc lợi xã hội, làm nhà văn hóa, đường giao thông nông thôn; đồng thuận trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ xây dựng các công trình, dự án phát triển kinh tế địa phương.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Khéo vận động xã hội hoá giáo dục, hướng nghiệp dạy nghề, tạo việc làm; xây dựng phong trào thi đua trong học tập, rèn luyện; xây dựng “gia đình hiếu học”, xây dựng xã hội học tập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

b) Khéo vận động Nhân dân tham gia bảo vệ môi trường; đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá lành mạnh, giữ gìn và phát huy thuần phong, mỹ tục, bản sắc văn hoá dân tộc; xây dựng xã, phường, xóm, tổ dân phố, khu dân cư, cơ quan, đơn vị văn hóa tiêu biểu.

c) Khéo vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia công tác chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số”.

d) Khéo vận động thực hiện xã hội hóa công tác an sinh xã hội, thể hiện trách nhiệm với cộng đồng, tinh thần “lá lành đùm lá rách”, chăm sóc gia đình chính sách, người nghèo, người cao tuổi, người tàn tật, người yếu thế, nạn nhân chất độc da cam/dioxin, người bị ảnh hưởng thiên tai, thảm họa, dịch bệnh...

đ) Khéo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thực hiện biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, nêu gương về y đức, nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh cho Nhân dân.

e) Khéo vận động, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, hội quần chúng và người có uy tín giúp xoá bỏ các hủ tục lạc hậu; ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

g) Khéo xây dựng các mô hình trong việc vận động chức sắc, tín đồ các tôn giáo chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước theo phương châm sống “tốt đời, đẹp đạo”.

3. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

a) Khéo xây dựng các mô hình vận động Nhân dân tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, về tố giác tội phạm, tham gia phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, xây dựng đơn vị an toàn, địa bàn an toàn, khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội...

b) Khéo huy động lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; huấn luyện dân quân tự vệ gắn với công tác dân vận, xây dựng mối quan hệ quân - dân, thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

c) Khéo vận động Nhân dân cảnh giác, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, phần tử xấu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, biên giới để gây rối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy vai trò người có uy tín trong cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo tham gia giữ gìn ổn định an ninh chính trị.

d) Khéo phát triển các loại hình tự quản, xây dựng ý thức tự quản trong cộng đồng dân cư, khu dân cư tự quản; các tổ tuyên truyền, vận động giải quyết hiệu quả các vấn đề nổi cộm, bức xúc trong Nhân dân, người lao động, không để xảy ra “điểm nóng”, nhất là các vấn đề tồn đọng lâu dài chưa giải quyết được.

đ) Khéo tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về an ninh mạng, quy định sử dụng mạng xã hội, Internet.

4. Xây dựng hệ thống chính trị

a) Khéo đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, đồng thời vận động Nhân dân tự nguyện tham gia vào các hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ theo quy định pháp luật.

b) Khéo triển khai cụ thể hoá Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Vận động và phát huy vai trò của Nhân dân, các tổ chức, cá nhân trong việc giám sát, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vững mạnh; đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Khéo xây dựng các giải pháp, mô hình, điển hình trong việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ; hướng mạnh về cơ sở, chăm lo thiết thực quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên.

d) Khéo xây dựng các mô hình về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Phát huy những sáng kiến hay của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ, thực hiện tốt phương châm “Trọng dân, gần dân, học dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân”...

Chương II QUY TRÌNH XÂY DỰNG MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”

Điều 4. Xác định mô hình và đăng ký

1. Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, địa phương, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân để xem xét, lựa chọn xác định mô hình, tập trung vào vấn đề khó, bức xúc, cấp bách cần giải quyết.

2. Khảo sát địa bàn nơi dự kiến thực hiện mô hình, xác định thực trạng, nhận định, đánh giá những thuận lợi, khó khăn.

3. Đăng ký xây dựng với tổ chức đảng có thẩm quyền và được chấp nhận đăng ký.

Điều 5. Xây dựng mô hình

1. Lập kế hoạch thực hiện xây dựng mô hình, trong đó: Xác định rõ mục đích cụ thể hoặc chỉ tiêu cần đạt được; chủ thể thực hiện, lực lượng cần phối hợp; cách thức, biện pháp thực hiện; tiến độ, thời gian hoàn thành; các nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện mô hình.

2. Chọn cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên cốt cán và quần chúng tích cực tại địa bàn làm nòng cốt tham gia xây dựng mô hình trên thực tế.

3. Phân công cán bộ hoặc trực tiếp (đối với chủ thể xây dựng mô hình là cá nhân) theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ trong quá trình xây dựng mô hình.

Điều 6. Kiểm tra, đánh giá mô hình

Căn cứ tiêu chí, nội dung đăng ký và kế hoạch thực hiện xây dựng mô hình, tổ chức đảng có thẩm quyền (là tổ chức tiếp nhận đăng ký xây dựng mô hình, công nhận đạt mô hình) tổ chức tiến hành kiểm tra, khảo sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả của mô hình; kịp thời có hướng dẫn để chủ thể xây dựng mô hình giải quyết các khó khăn, vướng mắc, khắc phục những mặt còn hạn chế và điều chỉnh, bổ sung nội dung của mô hình cho phù hợp.

Điều 7. Công nhận mô hình

Căn cứ kết quả các kỳ kiểm tra, đánh giá mô hình, tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định công nhận các mô hình “Dân vận khéo” theo Điều 8, Điều 9 Chương IV của Quy định này.

Chương III **TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN, TIẾP NHẬN, CÔNG NHẬN** **MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”**

Điều 8. Tiêu chí chung công nhận mô hình “Dân vận khéo”

1. Có tên mô hình, địa chỉ thực hiện xây dựng mô hình; nội dung thực hiện mô hình thuộc một trong các nội dung quy định tại Điều 3; có đăng ký và được tổ chức đảng có thẩm quyền chấp nhận đăng ký.

2. Phải gắn liền với sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức trong hệ thống chính trị (cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội); thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hằng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; chấp hành tốt các quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; phối hợp và huy động được nhiều lực lượng cùng tham gia xây dựng mô hình.

3. Phải huy động, vận động được đa số cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân của địa phương, cơ quan, đơn vị tham gia; giải quyết được những

nguyện vọng chính đáng, những vấn đề bức xúc, những việc mới, việc khó, cấp bách, những nhiệm vụ chính trị của cấp uỷ, chính quyền đã có chủ trương và đang tập trung tổ chức thực hiện.

4. Kết hợp hài hòa lợi ích của cá nhân, tập thể, Nhà nước. Kết quả hoạt động của mô hình có đóng góp tích cực đối với việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, củng cố quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Có tính bền vững và có thể áp dụng, nhân rộng tại nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Tiêu chuẩn mô hình “Dân vận khéo” ở các cấp

1. Mô hình “Dân vận khéo” cấp xã, phường và tương đương (*sau đây gọi chung là cấp cơ sở*)

a) Được đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ (qua bộ phận chuyên trách) tiếp nhận đăng ký xây dựng mô hình.

b) Đảm bảo 05 tiêu chí chung theo quy định.

c) Có sức lan tỏa trong phạm vi địa bàn cấp xã hoặc địa bàn xóm, tổ dân phố.

d) Có điểm số từng tiêu chí trong Biểu chấm điểm mô hình “Dân vận khéo” (*ban hành kèm theo Quy định*) đạt từ 50% trở lên và tổng số điểm đạt từ 60 điểm trở lên.

2. Mô hình, điển hình “Dân vận khéo” cấp tỉnh

a) Được Tỉnh uỷ (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ) tiếp nhận đăng ký xây dựng mô hình và được đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ đề nghị.

b) Đảm bảo 05 tiêu chí chung theo hướng dẫn.

c) Có sức lan tỏa trong phạm vi địa bàn toàn tỉnh.

d) Là mô hình “Dân vận khéo” cấp cơ sở từ 3 năm trở lên.

e) Có điểm số từng tiêu chí đạt từ 70% trở lên và tổng số điểm đạt từ 90 điểm trở lên.

Điều 10. Tiếp nhận đăng ký mô hình “Dân vận khéo”

1. Tổ chức tiếp nhận

a) Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ tiếp nhận đăng ký mô hình của tập thể và cá nhân trực thuộc.

b) Tỉnh uỷ tiếp nhận đăng ký điển hình tập thể và cá nhân của các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ.

2. Thời gian tiếp nhận

Các tổ chức, cá nhân đăng ký theo mẫu và gửi về đơn vị tiếp nhận trước ngày 01/3 hằng năm. Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ gửi báo cáo số liệu đăng ký các cấp

và bản đăng ký mô hình “Dân vận khéo” cấp tỉnh về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ trước ngày 15/3 hằng năm.

Ngoài ra, trong quá trình theo dõi thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị, cấp uỷ (hoặc bộ phận tham mưu công tác dân vận của cấp uỷ) nếu phát hiện những tập thể, cá nhân có những mô hình phù hợp với các tiêu chí “Dân vận khéo” (chưa có đăng ký), mà thực hiện mang lại hiệu quả cho công tác dân vận thì đề nghị công nhận những tập thể, cá nhân đó ở cấp cơ sở.

Điều 11. Công nhận mô hình “Dân vận khéo”

1. Thẩm quyền công nhận mô hình ở các cấp

a) Cấp cơ sở: Ban Xây dựng Đảng các xã, phường; Ban Tuyên giáo và Dân vận, bộ phận phụ trách Tuyên giáo, Tuyên huấn các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ tổng hợp các mô hình và trình Ban Thường vụ các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ tổ chức thẩm định và ban hành quyết định công nhận mô hình “Dân vận khéo” đối với các tập thể, cá nhân do đảng uỷ tiếp nhận đăng ký.

b) Cấp tỉnh: Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì và mời một số ban, ngành liên quan tổ chức thẩm định và trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, ban hành Quyết định công nhận mô hình điển hình “Dân vận khéo” cấp tỉnh.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận:

a) Bản đăng ký xây dựng mô hình “Dân vận khéo” của tổ chức, cá nhân; có chấp thuận đăng ký xây dựng mô hình “Dân vận khéo” của tổ chức có thẩm quyền tiếp nhận bản đăng ký.

b) Báo cáo thành tích của tổ chức, cá nhân đề nghị công nhận mô hình “Dân vận khéo”.

c) Biên bản thẩm định của tổ chức có thẩm quyền (có kèm theo Bảng đánh giá chấm điểm mô hình “Dân vận khéo”).

d) Văn bản đề nghị cấp uỷ đảng ban hành Quyết định công nhận mô hình “Dân vận khéo” của tổ chức có thẩm quyền thẩm định (có kèm theo danh sách đề nghị công nhận).

3. Thời gian xét công nhận

Việc công nhận mô hình “Dân vận khéo” được thực hiện hằng năm: Cấp cơ sở hoàn thành trước ngày 30/11; cấp tỉnh hoàn thành trước ngày 30/12.

Điều 12. Chế độ báo cáo

1. Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” tại địa phương, cơ quan, đơn vị về Tỉnh uỷ (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ) trước ngày 30/11 hằng năm.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ tham mưu tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh trình Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, ban hành trước ngày 30/12 hằng năm.

Chương IV

BIỂU DƯƠNG, KHEN THƯỞNG MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”

Điều 13. Công nhận điển hình “Dân vận khéo”

Trên cơ sở các mô hình “Dân vận khéo” đã được công nhận hằng năm, cấp uỷ các cấp sẽ tiến hành xét, công nhận điển hình “Dân vận khéo” (mô hình “Dân vận khéo” triển khai có hiệu quả, đã được nhân rộng), số lượng không quá 20% tổng số mô hình “Dân vận khéo”.

Điều 14. Khen thưởng có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”

1. Thẩm quyền và hình thức khen thưởng

a) Cấp cơ sở:

- Xã, phường: Giấy khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường.
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị.
- Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh: Giấy khen của Ban Thường vụ Đảng uỷ.

b) Cấp tỉnh: Bằng khen của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh.

2. Số lượng

Căn cứ vào kết quả thực tiễn triển khai thực hiện mô hình “Dân vận khéo” các cấp chủ động lựa chọn biểu dương, khen thưởng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu ở cấp mình với số lượng phù hợp và thủ tục hồ sơ khen thưởng đảm bảo theo quy định của Đảng và Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Kinh phí khen thưởng

Thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành.

Đối với Đảng uỷ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh: Sử dụng kinh phí Đảng phí trích lại của đơn vị và nguồn ngân sách Nhà nước cấp (nếu có).

Điều 15. Thời gian biểu dương, khen thưởng

Tùy vào điều kiện cụ thể, các địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ sở biểu dương, khen thưởng điển hình “Dân vận khéo” vào dịp sơ kết, tổng kết phong trào thi đua “Dân vận khéo” hoặc sơ kết, tổng kết hằng năm của cơ quan, đơn vị.

Chương V **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 16. Trách nhiệm thực hiện

1. Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chỉ đạo quán triệt, triển khai việc thực hiện Quy định này; căn cứ Quy định này, xây dựng Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” của địa phương, đơn vị hằng năm và chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn thực hiện Quy định này; tổng hợp, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ sửa đổi, bổ sung các nội dung chưa phù hợp (nếu có) trong quá trình thực hiện.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026.

Nơi nhận:

- Ban TGDV Trung ương (báo cáo),
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lãnh đạo VPTU,
- Các phòng: TH, TCD VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Bế Thanh Tịnh

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

Cao Bằng, ngày tháng năm 20...

*

BẢN ĐĂNG KÝ
xây dựng mô hình “Dân vận khéo”, năm ...
(dùng cho tập thể, cá nhân)

Kính gửi: Đảng uỷ ...

1. Tên tập thể hoặc cá nhân đăng ký

- Đối với tập thể cần ghi rõ tên tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, công ty,...; đơn vị chủ quản.

- Đối với cá nhân là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị cần ghi rõ họ tên; ngày tháng năm sinh; nghề nghiệp; chức vụ; đơn vị, địa phương công tác, tham gia sinh hoạt.

- Đối với cá nhân là đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội; hội quần chúng cần ghi rõ họ tên; ngày tháng năm sinh; nơi tham gia sinh hoạt.

- Đối với cá nhân là quần chúng Nhân dân cần ghi rõ họ tên; ngày tháng năm sinh; địa chỉ nơi cư trú.

2. Tên mô hình “Dân vận khéo”: *Tên ngắn gọn, thể hiện khái quát được nội dung của mô hình.*

3. Đăng ký mô hình “Dân vận khéo” ở cấp: *Xã, phường và tương đương¹, tỉnh.*

4. Tổ chức lãnh đạo, hướng dẫn xây dựng mô hình “Dân vận khéo”: *Cấp uỷ; cơ quan Nhà nước; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (nếu đoàn viên, hội viên sinh hoạt trong hội quần chúng không thuộc tổ chức hội được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ thì lựa chọn cấp uỷ hoặc chính quyền hoặc Mặt trận Tổ quốc để được hướng dẫn xây dựng mô hình nhằm đảm bảo có sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức trong hệ thống chính trị).*

5. Địa bàn xây dựng mô hình “Dân vận khéo”: *Cụm dân cư thuộc xóm, tổ dân phố; xóm, tổ dân phố; liên tổ, xóm; xã, phường; vùng liên xã, liên phường; tập thể người lao động thuộc doanh nghiệp, địa phương, nghiệp đoàn, hội, câu lạc bộ,...*

¹ Các Đảng uỷ: Công an tỉnh, Quân sự tỉnh, các cơ quan Đảng tỉnh, UBND tỉnh.

6. Tóm tắt thực trạng tình hình: *Nêu thực trạng tình hình liên quan đến nội dung đăng ký xây dựng mô hình “Dân vận khéo”, có số liệu chứng minh. Ví dụ: Nội dung mô hình liên quan đến tình hình an ninh trật tự thì nêu thực trạng (tiến bộ, hạn chế) tình hình an ninh trật tự trên phạm vi xây dựng, nhân rộng mô hình, loại tội phạm nào thường xảy ra, số lần xảy ra, mức độ, đối tượng vi phạm, ảnh hưởng thế nào đến địa phương...*

7. Nội dung mô hình “Dân vận khéo”: *Nêu tóm tắt biện pháp, cách làm thể hiện những sáng kiến hay, những chỉ tiêu cần vươn tới,...*

8. Kết quả dự kiến của mô hình “Dân vận khéo”: *Hiệu quả về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị (thông qua thực hiện mô hình “Dân vận khéo” sẽ làm xuất hiện cách làm hay, sáng tạo nào?; giúp Nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa tiến bộ ra sao?; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ở địa phương trong sạch, vững mạnh như thế nào?... Tham khảo Biểu chấm điểm để xây dựng nội dung cho phù hợp).*

9. Thời gian thực hiện: *Từ tháng/năm đến tháng/năm.*

Thẩm định và xác nhận chấp thuận
đưa vào danh sách đăng ký
Ngày...tháng...năm...
ĐẢNG ỦY ...
(ký tên, đóng dấu xác nhận)

Ngày.....tháng.....năm...
Cá nhân hoặc
đại diện tập thể đăng ký
(ký tên, đóng dấu xác nhận)

Ngày.....tháng.....năm...
Tổ chức xác nhận

(dành cho đối tượng đăng ký là cá nhân; tổ chức xác nhận là tổ chức nơi công tác, sinh hoạt hoặc Tổ chức lãnh đạo, hướng dẫn xây dựng mô hình nêu tại mục 4)

* **Lưu ý:** Thẻ thức văn bản thực hiện theo quy định của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM*Cao Bằng, ngày tháng năm 20...*

*

BÁO CÁO

kết quả triển khai, thực hiện xây dựng mô hình “Dân vận khéo”
(dùng cho tập thể và cá nhân)

1. Thông tin về chủ thể xây dựng mô hình

- Đối với tập thể cần ghi rõ tên tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương, công ty,...; đơn vị chủ quản.
- Đối với cá nhân là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị cần ghi rõ họ tên; ngày tháng năm sinh; nghề nghiệp; chức vụ; đơn vị, địa phương công tác, tham gia sinh hoạt.
- Đối với cá nhân là đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội; hội quần chúng cần ghi rõ họ tên; ngày tháng năm sinh; nơi tham gia sinh hoạt.
- Đối với cá nhân là quần chúng Nhân dân cần ghi rõ họ tên; ngày tháng năm sinh; nơi cư trú.

2. Thông tin về mô hình

- a) Tên mô hình “Dân vận khéo”:
- b) Đăng ký mô hình “Dân vận khéo” ở cấp:
- c) Tổ chức lãnh đạo, hướng dẫn xây dựng mô hình:
- d) Địa bàn xây dựng mô hình:
- đ) Nội dung mô hình:
- e) Kết quả dự kiến của mô hình:
- g) Năm đăng ký; thời gian thực hiện:
- h) Tổ chức, cơ quan, đơn vị và người phối hợp xây dựng mô hình:

3. Kết quả triển khai thực hiện**3.1. Việc triển khai thực hiện xây dựng mô hình**

- Khái quát việc triển khai thực hiện xây dựng mô hình của tập thể, cá nhân.
- Việc xây dựng kế hoạch hoặc phương án, cách thức triển khai thực hiện mô hình; phân công công việc cho các đơn vị, thành viên hoặc người phối hợp *(nếu có)*; việc huy động nhân lực, vật lực cho xây dựng mô hình *(nếu có)*.

- Việc theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện của tổ chức lãnh đạo, hướng dẫn xây dựng mô hình đối với tập thể, cá nhân trong thực hiện xây dựng mô hình.

3.2. Kết quả thực hiện

Căn cứ theo bản đăng ký, tập thể, cá nhân tự đánh giá kết quả thực hiện mô hình theo mục tiêu, các tiêu chí đã đề ra; đánh giá về tính bền vững của mô hình, khả năng nhân rộng mô hình ở địa phương, cơ sở, cơ quan, đơn vị.

4. Đề xuất của chủ thể thực hiện mô hình

..... (tập thể hoặc cá nhân là chủ thể mô hình) đề nghị (cơ quan có thẩm quyền) xem xét công nhận mô hình của tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn mô hình dân vận khéo cấp ..., của năm ...

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC,
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN**
(nếu có - Ký, đóng dấu)

CHỦ THỂ VIẾT BÁO CÁO
(ký, ghi rõ họ tên)

*** Lưu ý:**

- Thẻ thực văn bản thực hiện theo quy định của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Mục 3. Kết quả triển khai thực hiện cần bám sát Biểu chấm điểm để xây dựng nội dung phù hợp.

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

Cao Bằng, ngày tháng năm 202...

*

BIỂU CHẤM ĐIỂM MÔ HÌNH “DÂN VẬN KHÉO”, NĂM ...
(dành cho tập thể, cá nhân)

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Minh chứng	Đánh giá của cấp có thẩm quyền	Điểm do cấp có thẩm quyền bình xét
1	Có đăng ký mô hình "Dân vận khéo"; được tổ chức Đảng có thẩm quyền chấp thuận đăng ký; có nội dung phù hợp với đối tượng đăng ký (như đã nêu tại mục II của Hướng dẫn).	05		Có bản đăng ký theo mẫu đã hướng dẫn kèm theo.		
2	Có kế hoạch thực hiện xây dựng mô hình, trong đó: Xác định rõ mục đích cụ thể hoặc chỉ tiêu cần đạt được; chủ thể thực hiện, lực lượng cần phối hợp; cách thức, biện pháp thực hiện; tiến độ thời gian hoàn thành; các nguồn lực và điều kiện cần thiết để thực hiện mô hình; số lượng tập thể, cá nhân dự kiến huy động tham gia xây dựng mô hình,...	05		Có Kế hoạch kèm theo.		
3	Tổ chức tốt việc tuyên truyền để người dân hoặc đối tượng cần tiếp cận, vận động hiểu rõ mô hình và chủ trương, đường lối của	05		Nêu rõ số buổi (đợt) tuyên truyền, vận động, triển khai,... và số lượng người tham		

	Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến mô hình.			gia mỗi đợt.		
4	Thực hiện tốt công tác phối hợp với các tổ chức, cơ quan, đơn vị, tập thể hoặc cá nhân có liên quan trong việc xây dựng mô hình, nhằm tạo sự đồng thuận cao trong xã hội.	05		Nêu cụ thể đã phối hợp với cơ quan, đơn vị, tập thể hoặc cá nhân nào trong việc triển khai mô hình.		
5	Mô hình được đông đảo quần chúng đồng tình, hưởng ứng và tham gia.	05		Nêu cụ thể tỉ lệ người dân hoặc đối tượng vận động được tham gia xây dựng mô hình so với kế hoạch ban đầu (<i>yêu cầu đạt từ 50% trở lên</i>).		
6	Chủ thể thực hiện xây dựng mô hình gắn với sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức trong hệ thống chính trị (<i>cấp uỷ; cơ quan Nhà nước; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ</i>). (05 điểm) Chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. (05 điểm)	10		Có tổ chức trong hệ thống chính trị lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát xây dựng mô hình. Không vi phạm quy định của Đảng và pháp luật (<i>đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị phải hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm trở lên</i>).		
7	Mô hình có tính hiệu quả cao, bền vững, có sức lan tỏa; mang lại hiệu quả nổi bật so	20		Đã nhân rộng hoặc dự kiến sẽ nhân rộng ở quy		

	với trước khi chưa thực hiện mô hình hoặc các mô hình đã thực hiện trước đó.			mô cấp nào (<i>cụm dân cư; xóm, tổ dân phố; liên tổ, xóm; xã, phường; vùng liên xã, liên phường; tỉnh; doanh nghiệp, địa phương, nghiệp đoàn, hội, câu lạc bộ,...</i>)		
8	Mô hình có cách làm hay, sáng tạo, có tính đột phá trong công tác vận động quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc giải quyết được những nguyện vọng chính đáng của quần chúng Nhân dân hoặc tập thể người lao động, những vấn đề bức xúc, những việc mới, việc khó, cấp bách, những nhiệm vụ chính trị mà cấp uỷ, chính quyền đã có chủ trương và đang tập trung tổ chức thực hiện.	20		Có minh chứng cụ thể thể hiện trong Báo cáo kết quả thực hiện.		
9	Kết quả thực hiện mô hình so với kế hoạch hoặc dự kiến ban đầu.	20		Số điểm được tính theo tỉ lệ % đạt được (số điểm - % tỉ lệ đạt được X 20 điểm). Ví dụ, kết quả đạt được 70% sẽ có số điểm tương ứng là: 70% X 20 điểm = 14 điểm.		

				Kết quả đạt dưới 50% so với kế hoạch, xem như chưa đạt yêu cầu.		
10	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được cũng như hạn chế, yếu kém để rút kinh nghiệm cho công tác triển khai tiếp theo.	05		Có biên bản cuộc họp, hội nghị; nếu tổ chức bằng hình thức trực tuyến, cần có hình ảnh minh chứng.		
	Tổng cộng	100				

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

Cao Bằng, ngày tháng năm ...

*

Số

BIÊN BẢN**thẩm định công nhận mô hình “Dân vận khéo” năm....**

Hôm nay, vào.... giờngày..... tháng năm,

tại,

Đảng uỷ... đã tiến hành họp thẩm định công nhận mô hình “Dân vận khéo” năm....

Thành phần dự họp:

*Ghi đủ thành phần dự; có mặt..... /..... đồng chí.**Chủ trì.....**Thư ký*

Sau khi nghe đồng chí triển khai nội dung cuộc họp và triển khai các văn bản liên quan về việc xét công nhận mô hình “Dân vận khéo” năm.... hoặc giai đoạn

Tập thể Đảng uỷ đã tiến hành thảo luận, xem xét và thống nhất đề nghị (*cấp có thẩm quyền*) công nhận đối với tập thể..... cá nhân đạt mô hình “Dân vận khéo” năm....; gồm các tập thể, cá nhân sau:

Tập thể:

Cá nhân:.....

Các đồng chí tham dự cuộc họp đều nhất trí các nội dung nêu trên và danh sách đề nghị công nhận đối với các tập thể, cá nhân.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng chí nhất trí, đạt%.

Cuộc họp kết thúc hồigiờphút cùng ngày. Biên bản được thông qua toàn thể các thành viên dự họp.

THƯ KÝ**CHỦ TRÌ CUỘC HỌP***(ký tên, đóng dấu)*

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

*

....., ngày tháng năm ...

Số -BB/ĐU

BIÊN BẢN**thẩm định công nhận (hoặc đề nghị khen thưởng)
điển hình “Dân vận khéo”, giai đoạn.....**

Hôm nay, vào.... giờngày..... tháng năm,

tại,

Đảng uỷ ... đã tiến hành họp thẩm định công nhận (hoặc đề nghị khen thưởng)
điển hình “Dân vận khéo”, giai đoạn

Thành phần dự họp:

*Ghi đủ thành phần dự; có mặt..... /..... đồng chí.**Chủ trì.....**Thư ký.....*Sau khi nghe đồng chí triển khai nội dung cuộc họp và triển
khai các văn bản liên quan về việc xét công nhận hoặc khen thưởng điển hình “Dân
vận khéo”, giai đoạnTập thể Đảng uỷ đã tiến hành thảo luận, xem xét và thống nhất đề nghị
.....(*cấp có thẩm quyền*) công nhận hoặc khen thưởng đối với tập thể
..... cá nhân đạt điển hình “Dân vận khéo”, giai đoạn; gồm các tập thể, cá nhân
sau:

Tập thể:

Cá nhân:.....

Các đồng chí tham dự cuộc họp đều nhất trí các nội dung nêu trên và danh
sách đề nghị công nhận (*hoặc khen thưởng*) đối với các tập thể, cá nhân.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng chí nhất trí, đạt%.

Cuộc họp kết thúc hồigiờ phút cùng ngày. Biên bản được
thông qua toàn thể các thành viên dự họp.**THƯ KÝ****CHỦ TRÌ CUỘC HỌP***(ký tên, đóng dấu)*

Mẫu 06

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

*

Số

Cao Bằng, ngày tháng năm...

TỜ TRÌNH**đề nghị công nhận mô hình “Dân vận khéo” năm**

Kính gửi:

- Thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm
 - Thực hiện Quy định số -QĐ/TU, ngày /.../202 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng, công nhận và biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;
 - Căn cứ kết quả xây dựng mô hình “Dân vận khéo” năm của các tập thể, cá nhân và kết quả họp, bình xét ngàytháng năm;
 - đề nghị xem xét, công nhận mô hình “Dân vận khéo” cấp , năm đối vớitập thể,..... cá nhân;
- (có danh sách đề nghị, tổng hợp tóm tắt kết quả thực hiện của tập thể, cá nhân và trích biên bản họp xét gửi kèm theo).*

Kính đề nghị xem xét, công nhận.

Nơi nhận:

.....

- Lưu.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ*(ký tên, đóng dấu)*

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

*

Số

....., ngày tháng năm...

TỜ TRÌNH**đề nghị công nhận điển hình “Dân vận khéo” năm**

Kính gửi:

- Thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” năm
 - Thực hiện Quy định số -QĐ/TU, ngày /.../202 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng, công nhận và biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;
 - Căn cứ kết quả xây dựng mô hình “Dân vận khéo” giai đoạn của các tập thể, cá nhân và kết quả họp, bình xét ngàytháng năm;
- đề nghị xem xét, công nhận điển hình “Dân vận khéo”, cấp, giai đoạn đối với tập thể,..... cá nhân.
- (có danh sách đề nghị, tổng hợp tóm tắt kết quả thực hiện của tập thể, cá nhân và trích Biên bản họp xét gửi kèm theo).*

Kính đề nghị xem xét, công nhận.

Nơi nhận:

.....

Lưu.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ*(ký tên, đóng dấu)*

Mẫu 08

ĐẢNG BỘ

.....

*

Số - QĐ/....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....thángnăm...

QUYẾT ĐỊNH**công nhận tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn “Dân vận khéo” năm ...**

- Căn cứ Quy định số -QĐ/TU, ngày /.../202 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng, công nhận và biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Căn cứ nội dung đăng ký xây dựng mô hình “Dân vận khéo” và kết quả thực hiện của các tập thể, cá nhân, năm

- Xét đề nghị của

GHI CẤP RA QUYẾT ĐỊNH.....**QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Công nhận mô hình của ... tập thể và ... cá nhân đạt tiêu chuẩn “Dân vận khéo” cấp ... , năm (có danh sách kèm theo).

Điều 2. và các tập thể, cá nhân có tên tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-,
- Như Điều 2,
- Lưu.

T/M CẤP ỦY

(ký tên, đóng dấu)

Mẫu 09

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

.....

....., ngày.....tháng năm

*

Số - QĐ/....

QUYẾT ĐỊNH**công nhận tập thể, cá nhân đạt điển hình “Dân vận khéo”
năm/giai đoạn...**

- Căn cứ Quy định số -QĐ/TU, ngày /.../202 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về xây dựng, công nhận và biểu dương, khen thưởng mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Căn cứ nội dung đăng ký xây dựng mô hình “Dân vận khéo” và kết quả thực hiện của các tập thể, cá nhân trong năm/giai đoạn

- Xét đề nghị của

GHI CẤP RA QUYẾT ĐỊNH.....**QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Công nhận... tập thể và ... cá nhân đạt tiêu chuẩn điển hình “Dân vận khéo” cấp, năm (có danh sách kèm theo).

Điều 2. và các tập thể, cá nhân có tên tại **Điều 1** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

-,
- Như Điều 2,
- Lưu.

T/M CẤP ỦY

(ký tên, đóng dấu)

ĐẢNG BỘ
²
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHỨNG NHẬN

Mô hình:

Đơn vị³:

Đạt mô hình “Dân vận khéo”⁴
 năm

Quyết định sốQĐ/....

....., ngày.....tháng năm

Ngày.....tháng năm

T/M CẤP ỦY
 (ký tên, đóng dấu)

² Ghi cấp chứng nhận (Đảng bộ tỉnh/xã, phường).

³ Đồng chí ... (nếu cá nhân là đảng viên) hoặc ông/bà (nếu cá nhân không phải là đảng viên) (hoặc tên tập thể/cá nhân, địa chỉ cơ quan, đơn vị).

Ví dụ: Đồng chí Trần Văn A

Bí thư Đảng uỷ xã Hưng Đạo, tỉnh Cao Bằng

Ví dụ: Đồng chí Trần Văn B

Chi bộ xóm ..., xã Hưng Đạo, tỉnh Cao Bằng

VD: Chi bộ Văn phòng HĐND-UBND, xã Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng

⁴ Ghi cấp chứng nhận.

ĐẢNG BỘ
⁵
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHỨNG NHẬN

Tên tập thể, cá nhân:

Đơn vị ⁶:

Là điển hình “Dân vận khéo”⁷
năm.....

Quyết định sốQĐ/....

....., ngày.....tháng năm

Ngày.....tháng năm

T/M CẤP ỦY
 (ký tên, đóng dấu)

⁵ Ghi cấp chứng nhận (Đảng bộ tỉnh/xã, phường).

⁶ Đồng chí ... (nếu cá nhân là đảng viên) hoặc ông/bà (nếu cá nhân không phải là đảng viên) (hoặc tên tập thể/cá nhân, địa chỉ cơ quan, đơn vị).

Ví dụ: Đồng chí Trần Văn A

Bí thư Đảng ủy xã Hưng Đạo, tỉnh Cao Bằng

Ví dụ: Đồng chí Trần Văn B

Đảng viên chi bộ xóm..., xã Hưng Đạo, tỉnh Cao Bằng (hoặc Bí thư chi bộ xóm...)

VD: Chi bộ Văn phòng HĐND-UBND, xã Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

⁷ Ghi cấp chứng nhận.